

THÔNG BÁO

Về việc xét Miễn, giảm học phí (MGHP); Trợ cấp xã hội (TCXH) và Hỗ trợ chi phí học tập (HTCPHT) học kỳ II năm học 2022 - 2023

Căn cứ Thông tư liên tịch số 53/1998/ TTLT/BGD&ĐT-BTC-BLĐT&XH ngày 25/8/1998 của Liên tịch Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động và Thương binh và Xã hội, hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với HSSV các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21/12/2001 về điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với HSSV là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập qui định tại Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 13/2002/TTLT-BGD&ĐT-BTC, ngày 28/3/2002 của Liên Bộ GD-ĐT, Bộ Tài chính, về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGD&ĐT-BTC của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo: Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Giám đốc thông báo đến toàn thể sinh viên về chế độ MGHP; HTCPHT và TCXH học kỳ II năm học 2022 – 2023, như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

1.1. Miễn học phí:

- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (nếu có); con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 (nếu có); con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; con của liệt sỹ; con của thương binh; con của người hưởng chính sách như thương binh; con của bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

- Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật;

- Sinh viên từ 16 đến 22 tuổi học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng (đối với đối tượng bảo trợ xã hội);

- Sinh viên hệ cử tuyển (kể cả học sinh cử tuyển học nghề nội trú với thời gian đào tạo từ 3 tháng trở lên);

- Sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc **hộ nghèo** và hộ **cận nghèo** theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

- Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn. Cụ thể (**Người dân tộc thiểu số rất ít người bao gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Công, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Páo, Rơ Măm, BRâu, O Đu**).

1.2. Giảm học phí:

a) Đối tượng được giảm 70% học phí gồm: Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Đối tượng được giảm 50% học phí gồm: Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG TCXH VÀ HỖ TRỢ CPHT

2.1. Trợ cấp xã hội:

- Sinh viên là người dân tộc ít người sống tại vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn, mức hưởng: **140.000đ/tháng x 12 tháng**.

- Sinh viên là con mồ côi không nơi nương tựa, mức hưởng: **100.000đ/tháng x 12 tháng**.

- Sinh viên có gia đình thuộc diện hộ nghèo, mức hưởng: **100.000đ/tháng x 12 tháng**.

- Sinh viên là người bị tàn tật, mất sức lao động từ 41% trở lên do tàn tật được hội đồng giám định y khoa có thẩm quyền xác định, có khó khăn về kinh tế, mức hưởng: **100.000đ/tháng x 12 tháng**.

2.2. Hỗ trợ chi phí học tập:

- Sinh viên đại học hệ chính quy là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo theo quy định của Nhà nước (không áp dụng với sinh viên cử tuyển, xét tuyển, liên thông, văn bằng 2 và sinh viên sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học).

- Mức hỗ trợ: **60% mức lương tối thiểu và được hưởng 10 tháng/năm.**

III. HỒ SƠ, THỦ TỤC:

3.1. Sinh viên là con của người có công với cách mạng:

- Đơn xin miễn giảm học phí;
- Giấy xác nhận đối tượng do Phòng Lao động TBXH huyện cấp;
- Giấy khai sinh.

3.2. Sinh viên là người Dân tộc thiểu số thuộc hộ Nghèo và hộ Cận nghèo:

- Đơn xin miễn giảm học phí;
- Giấy khai sinh hoặc CMND;
- Giấy chứng nhận hộ **Nghèo, Cận nghèo** do UBND xã xác nhận.

3.3. Sinh viên là con CBVC có cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động:

- Đơn xin miễn giảm học phí;
- Giấy xác nhận cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động do **Phòng thương binh xã hội huyện** cấp.

3.4. Sinh viên là người Dân tộc thiểu số, ở vùng đặc biệt khó khăn:

- Đơn xin miễn giảm;
- Giấy khai sinh;
- Hộ khẩu gia đình;
- Giấy xác nhận ở vùng đặc biệt khó khăn do UBND xã cấp.



IV. CHẾ ĐỘ THỰC HIỆN, NƠI NHẬN HỒ SƠ

4.1. Chế độ thực hiện:

- Tất cả các đối tượng hiện đang hưởng MGHP, HTCPTH và TCXH tiếp tục được xét cho kỳ II năm học 2022 - 2023 (*riêng đối tượng thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo phải bổ sung thêm giấy chứng nhận năm 2023*).


- Những trường hợp thuộc đối tượng hưởng MGHP, HTCPTH và TCXH theo quy định mà chưa được xét thì liên hệ Phòng CT&CT SV (**P202 – Nhà A1, gặp Cô Tuyết**) để được hướng dẫn các thủ tục xét cho học kỳ II năm học 2022 – 2023.

- Tất cả sinh viên đã được nhận MGHP, TCXH trước đó thuộc đối tượng phải bổ sung giấy xác nhận, nếu không bổ sung giấy xác nhận sẽ không được xét hưởng trong học kỳ II năm học 2022 - 2023.

4.2. Thời gian, nơi nhận hồ sơ:

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày **08/02/2023** đến **22/02/2023**

- Nơi nhận: Phòng CT&CT SV, Phân hiệu trường Đại học Lâm nghiệp, địa chỉ: Kp5 – Thị trấn Trảng Bom – Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai.

Giám đốc đề nghị Trưởng các Khoa chuyên môn, CVHT triển khai nội dung thông báo đến sinh viên thuộc đơn vị quản lý. 

Nơi nhận: 

- Ban Giám đốc (báo cáo);
- Các Khoa CM (phối hợp thực hiện);
- Các lớp SV (thực hiện);
- Lưu: SV, VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Mai Hải Châu